

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 434/ 2017/ DSST

Ngày: 18/9/2017

“V/v: *Tranh chấp hợp đồng
tín dụng*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thúy Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Ngọc Kính
2. Ông Nguyễn Thái Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mai Trang- Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phan Tuyết Trinh- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án thụ lý số 392/2016/TLST- DS ngày 21 tháng 11 năm 2016, về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2017/QĐXXST- DS ngày 10 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 146/2017/QĐ- HPT ngày 31/8/2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn* : Ngân hàng V

Địa chỉ: Tầng 1-7 số 72 đường Z, phường Z, quận K, Thành phố N

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: bà M, sinh năm 1988 theo văn bản ủy quyền ngày 06/3/2017. (Vắng mặt)

2. *Bị đơn:* Ông S, sinh năm 1986

Địa chỉ: 690/15/9 đường D, Phường U, Quận J, Thành phố H. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và tại biên bản ngày 29/6/2017 nguyên đơn có người đại diện hợp pháp là bà M trình bày:

Ngày 10/11/2014 ông S có ký hợp đồng tín dụng số 20141106-200001-0001 với Ngân hàng V vay số tiền 23.100.000 đồng (Hai mươi ba triệu một trăm ngàn đồng) với lãi suất thoả thuận 3,75 %/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, ông S có trách nhiệm thanh toán số tiền 35.431.000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 24 tháng: 23 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.477.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.460.000 đồng. Thanh toán vào ngày 11 dương lịch hàng tháng. Bắt đầu từ ngày 11/12/2014.

Thực hiện hợp đồng, ngày 10/11/2014 ông S đã nhận đủ số tiền để tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho Ngân hàng được 09 lần với tổng số tiền đã trả là 16.142.000 đồng. Kể từ ngày 26/05/2016 ông S không thanh toán thêm bất cứ khoản nào cho tới nay dù Ngân hàng đã nhắc nhở, yêu cầu thanh toán.

Do khách hàng trễ hạn thanh toán nên Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông S thanh lý hợp đồng trả một lần cho Ngân hàng toàn bộ số tiền nợ đến hạn và tiền lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong nợ.

Tính đến ngày 12/7/2017 tổng số tiền Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông S phải thanh toán là: 19.289.000 (Mười chín triệu hai trăm tám mươi chín nghìn) đồng trong đó tiền vốn là 13.853.382 đồng và tiền lãi là: 5.435.618 đồng, thanh toán một lần toàn bộ số tiền 19.289.000 đồng ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Nguyên đơn không yêu cầu tính lãi từ ngày 12/7/2017 đến ngày Tòa án xét xử sơ thẩm. Nếu bị đơn không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì phải trả tiền lãi chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Bị đơn ông S không đến Tòa nên không thu được lời khai cũng như không hòa giải được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 phát biểu ý kiến: Tòa án nhân dân Quận 8 thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng quy định pháp luật. Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa, nguyên đơn tuân thủ pháp luật không vi phạm tố tụng. Bị đơn chưa chấp hành đúng theo quy định của pháp luật. Về nội dung đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

XÉT THẤY :

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Xét đơn khởi kiện của Ngân hàng V thì đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng, bị đơn cư trú tại Quận 8 nên theo qui định của các Điều 26; Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông S đã được tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng đều vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án này thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được.

Ông S đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Đại diện của nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nguyên đơn. Căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông S và đại diện nguyên đơn.

[2]. Về các yêu cầu của các đương sự:

Xét Ngân hàng V và ông S có ký hợp đồng tín dụng với thời hạn vay là 24 tháng, số tiền vay 23.100.000 (Hai mươi ba triệu, một trăm ngàn) đồng, lãi suất thỏa thuận 3,75 %/tháng. Đây là hợp đồng vay tài sản có kỳ hạn và có lãi. Theo luật các tổ chức tín dụng năm 2010 thì tổ chức tín dụng và bên vay có quyền thỏa thuận về lãi suất vay nên hợp đồng vay giữa Ngân hàng V và ông S đúng qui định của pháp luật. Nghĩa vụ của bên vay phải trả đủ tiền khi đến hạn nhưng ông S chỉ trả được 09 lần với số tiền 16.142.000 đồng là vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Tính đến ngày 12/7/2017 ông S còn thiếu Ngân hàng V số tiền 19.289.000 đồng (trong đó tiền vốn là 13.853.382 đồng và tiền lãi là: 5.435.618 đồng). Ông S đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án nhưng không có ý kiến phản đối chứng tỏ có việc vay nợ và thiếu nợ giữa ông S và Ngân hàng V. Căn cứ Điều 471, Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005 Ngân hàng V yêu cầu ông S phải trả toàn bộ số tiền còn thiếu, không yêu cầu tính lãi từ ngày 12/7/2017 đến ngày Tòa án xét xử là có lợi cho bị đơn nên chấp nhận.

Xét, Ngân hàng V yêu cầu ông S phải trả tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 nếu ông S chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm :

Xét yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn không phải chịu án phí và được hoàn lại tiền tạm ứng án phí theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Các Điều 471, Điều 474 của Bộ luật dân sự năm 2005;
- Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;
- Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án ;

Tuyên xử vắng mặt nguyên đơn Ngân hàng V và bị đơn ông S.

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng V:

Buộc ông S phải trả cho Ngân hàng V số tiền 19.289.000 (Mười chín triệu hai trăm tám mươi chín ngàn) đồng trong đó tiền vốn là 13.853.382 đồng và tiền lãi là: 5.435.618 đồng ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thực hiện đầy đủ việc trả tiền nói trên, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông S phải chịu 964.450 (Chín trăm sáu mươi bốn ngàn bốn trăm năm mươi) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 474.432 (Bốn trăm bảy mươi bốn ngàn bốn trăm ba mươi hai) đồng theo biên lai thu tiền số AC/2014/0009354 ngày 17/11/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Ngân hàng V và ông S vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- THADS Q8;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ (...)

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thúy Hòa

